

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

#### 1. Căn cứ pháp lý

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIII về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ Tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TTBGDĐT, ngày 03/08/2022 của Bộ GD-ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Công văn số 1208/SGDĐT-GDTrH ngày 06/08/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026.

#### 2. Căn cứ thực tế

### 2.1. Quá trình thành lập và phát triển

Trường THPT Di Linh được thành lập vào năm 1957 tiền thân của trường THCS Lê Lợi, tại địa chỉ số 01, đường Lương Thế Vinh, Tổ DP 16 thị trấn Di Linh tỉnh Lâm Đồng. Năm 2021, trường THPT Di Linh được UBND Tỉnh Lâm Đồng công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2.

### 2.2. Số liệu Năm học 2024-2025

a. Tổng số CB, GV, NV: 81

Trong đó: CBQL: 3; GV: 71; NV: 7. Cụ thể:

CBQL, GV, NV	Số lượng	Trình độ		Trên chuẩn	Đăng viên	Ghi chú
		Thạc sĩ	Đại học			
CBQL	3	1	2	33%	3	
Tổ Toán-Tin	16	2	14	12,5%	7	
Tổ Lý-Hóa-CNCN	14	2	12	14,2%	6	
Tổ Sinh-TD-QP- CNNN	12	1	11	8,7%	3	
Tổ Ngữ văn	9	0	9	00,0%	6	
Tổ Sử-Địa-KTPL	9	1	8	11,1%	5	
Tổ Ngoại ngữ	11	0	11	00,0%	4	
Tổ Văn phòng	7	0	2	00,0%	2	
<b>Tổng cộng</b>	<b>81</b>	<b>7</b>	<b>64</b>	<b>8,64%</b>	<b>36</b>	

b. Quy mô trường lớp: Tổng số lớp, học sinh: 33 lớp với 1389 học sinh. Khối 10: 11 lớp (502 học sinh); Khối 11: 11 lớp (480 học sinh); Khối 12: 11 lớp (407 học sinh).

\* Về cơ sở vật chất: Tổng số phòng học: 26 (tất cả các phòng học đều được trang bị tivi); có 07 phòng bộ môn, chức năng (03 phòng thí nghiệm thực hành Lý, Hóa, Sinh; 03 phòng thực hành Tin học; 01 phòng Thư viện); 01 phòng tư vấn; sân bãi TDTT gồm: sân bóng đá cỏ nhân tạo, bóng chuyền, bóng rổ và Tennis; 01 Phòng truyền thống; 01 phòng Y tế.

2.3. Chức năng, nhiệm vụ: Là trường thuộc loại hình công lập. Có nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục dưới sự quản lý, chỉ đạo của Sở GD&ĐT Lâm Đồng.

## II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

## **1. Bối cảnh bên trong**

### **1.1. Điểm mạnh**

- Về đội ngũ: 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trên chuẩn 8,64%, đảm bảo cơ cấu đội ngũ giáo viên. Đa số giáo viên có tinh thần tự giác học tập để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Đội ngũ CBQL, GV nhiệt tình, có khả năng ứng dụng tốt CNTT, tích cực trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng giáo dục mũi nhọn luôn ổn định và có số lượng tăng đều hàng năm. Học sinh tích cực, chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Nhà trường đã triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số nhằm khuyến khích sự tích cực, chủ động sáng tạo và ý thức vươn lên cũng như rèn luyện khả năng tự học cho học sinh.

- Nguồn kinh phí được cấp hàng năm đáp ứng nhu cầu hoạt động của trường.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được đầu tư trang bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Khuôn viên nhà trường được chỉnh trang “Xanh - Sạch - Đẹp”. Nhà trường đã huy động các cá nhân và các tổ chức xã hội trong công tác xã hội hóa giáo dục để hỗ trợ hoạt động dạy học và quỹ khuyến học khuyến tài.

### **1.2. Điểm yếu**

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào tương đối thấp so với mặt bằng tỉnh

- Còn một số ít giáo viên trẻ, thiếu kinh nghiệm trong các hoạt động giáo dục.

- Còn một số ít HS chưa tích cực tự học, tự rèn luyện; một số học sinh ít nhận được sự quan tâm của gia đình, còn hạn chế về kỹ năng sống, thiếu tính chủ động sáng tạo, kỹ năng hoạt động tập thể.

- Thiết bị dạy và học tuy được trang bị tương đối đầy đủ, nhưng thiếu đồng bộ, chất lượng chưa cao.

- Hệ thống sân chơi, bãi tập của nhà trường còn hẹp, chưa có khuôn viên riêng biệt, dùng chung với sân trường, gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động dạy của nhà trường.

- Trong hoạt động dạy và học, vẫn còn một số ít giáo viên chưa tổ chức các phương pháp, hình thức dạy học phù hợp, hiệu quả chưa cao. Một số giáo viên ngại đổi mới phương pháp giảng dạy, ngại tổ chức các hoạt động trải nghiệm...; chưa có nhiều kỹ năng, linh hoạt, khéo léo trong xử lý tình huống, trong công tác giáo dục học sinh.

## **2. Bối cảnh bên ngoài**

## **2.1. Thời cơ**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; của Sở GD&ĐT Lâm Đồng, sự đồng thuận của phụ huynh học sinh do đó có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục nhà trường.

- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm hơn đến việc học của con em mình nên là cơ hội để nhà trường phát huy mọi nguồn lực để phát triển nhà trường.

- Các tiến bộ về khoa học công nghệ, thông tin và truyền thông, sự hội nhập của giáo dục với khu vực và quốc tế... là cơ hội cho sự đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới nhà trường nói riêng.

## **2.2. Thách thức**

- Dù điểm tuyển sinh vào vào lớp 10 của nhà trường chưa cao, do không thi tuyển đầu vào mà xét học bạ nên còn một số ít học sinh có năng lực chưa đúng theo kết quả.

- Một số gia đình học sinh chưa thật sự quan tâm đến con em, có tâm lý trông chờ, ỷ lại vào nhà trường; một số gia đình học sinh ở khu vực các xã vùng ven chủ yếu làm nông, các em đi học xa hoặc ở trọ...

- Ảnh hưởng mạng xã hội, cách sống của giới trẻ hiện nay phần nào cũng đã tác động làm suy giảm đạo đức của học sinh, có nhiều tệ nạn không lành mạnh.

- Sự đòi hỏi ngày càng cao của xã hội đối với giáo dục cũng là một thách thức đối với nhà trường.

## **3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

- Tổ chức dạy học đầy đủ các môn học theo Chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp. Riêng các môn học lựa chọn trường xây dựng các tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập để học sinh lựa chọn nhằm vừa đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp của học sinh vừa phù hợp với tình hình thực tế của trường trong năm học 2024 -2025.

- Tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng phân hóa sâu và chú trọng đẩy mạnh giáo dục mũi nhọn.

- Ngoài hoạt động dạy học trên lớp, nhà trường sử dụng nhiều hình thức tổ chức dạy học khác như dạy học ngoài lớp học, dạy học trải nghiệm, dạy học theo chuyên đề, dạy học theo định hướng STEM, ... phù hợp với tình hình thực tế của trường, của địa phương và nhu cầu của học sinh nhằm giáo dục toàn diện, rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống, định hướng nghề nghiệp cho học sinh

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động dạy học và quản lý giáo dục. Duy trì việc tổ chức dạy học trực tuyến để chủ động, linh hoạt ứng phó với dịch bệnh và các tình huống bất thường khác nếu có xảy ra.

- Huy động nhiều nguồn lực để thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường. Chú trọng phát huy nguồn lực bên trong và huy động tối đa các nguồn lực bên ngoài nhằm khắc phục những khó khăn của trường, nhất là trong việc tổ chức dạy học, giáo dục theo Chương trình GDPT 2018.

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục toàn diện tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và khu vực. Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, nền nếp - kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, năng lực của mình.

- Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện và hiện đại để đào tạo ra những học sinh có năng lực thật sự, có khả năng tư duy độc lập, năng động, sáng tạo; từng bước tiếp cận, hòa nhập với nền giáo dục tiên tiến

- Học sinh có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách.

- Giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, phần đầu trên 98% người học được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

- Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm).

- Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học của học sinh.

### **2.1. Quy mô**

- Giữ vững ổn định số lớp là 33 lớp với 1389 học sinh.

- Tỷ lệ duy trì sĩ số trên 98%.

### **2.2. Đổi mới quản lý dạy học, đổi mới phương pháp dạy học**

- Thực hiện kế hoạch chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, công tác quản lý và sinh hoạt chuyên môn một cách nghiêm túc.

- Mỗi tổ chuyên môn đảm bảo sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng, nội dung đầy mạnh sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt theo chuyên đề..., tránh tối đa việc sinh hoạt theo hướng hành chính sự vụ. Sinh hoạt chuyên môn đảm bảo 100% GV tham gia và có hiệu quả. Trong năm học có từ 25 đến 30 GV tham gia hội thi GV dạy giỏi cấp cơ sở.

- Tổ chức và tham gia công tác bồi dưỡng GV: 100% GV của các tổ hoàn thành các nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch của nhà trường, của tổ chuyên môn. Xây dựng ý thức tự học nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với đặc điểm của nhà trường, lồng ghép với các tiết trải nghiệm sáng tạo của bộ môn; xây dựng các chủ đề tích hợp; dạy học STEM. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, gắn với kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (triển khai Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT), tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch của trường, tổ CM đề ra đảm bảo chất lượng, nghiêm túc. Chú trọng các nội dung bàn và tháo gỡ khó khăn của những tiết dạy có nội dung khó, khó áp dụng đổi mới phương pháp dạy học; chú trọng việc bồi dưỡng GV, bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu từ các GV có năng lực chuyên môn tốt, có thâm niên trong việc bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém nhằm đi đến hướng chung là nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà cho nhà trường.

- Khuyến khích GV tham gia tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, tự học để nâng cao năng lực chuyên môn, tăng cường dự giờ và tự học qua đồng nghiệp; tham gia tốt hội thi giáo viên giỏi cấp cơ sở và cấp Tỉnh...

### ***2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học***

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện đổi mới đánh giá thường xuyên trực tiếp bằng các hình thức: hỏi

- đáp, viết, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục mà Bộ đã ban hành. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng. Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với môn Lịch sử tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh

- Kế hoạch kiểm tra định kỳ, dự kiến như sau:

+ Học kỳ 1: Kiểm tra giữa kỳ 1 thực hiện ở tuần 9, tuần 10

Kiểm tra cuối kỳ 1 thực hiện ở tuần 16, 17

+ Học kỳ 2: Kiểm tra giữa kỳ 2 thực hiện ở tuần 28, tuần 29

Kiểm tra cuối kỳ 2 thực hiện ở tuần 33, 34

#### **2.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn**

- Các tổ xây dựng kế hoạch giáo dục dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường. SH chuyên môn tổ ít nhất 2 lần/ tháng trong đó có 1 lần sinh hoạt chuyên



đề theo hướng đổi mới SHCM. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề sát thực có hiệu quả.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH phù hợp với đặc điểm của nhà trường, lồng ghép với các tiết trải nghiệm của bộ môn, các chủ đề tích hợp. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học.

- Tổ chức các đợt thăm lớp dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo viên; đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời mang tính chất xây dựng chuyên môn nghiệp vụ cho đồng nghiệp cùng tiến bộ. Có giải pháp khắc phục những tồn tại một cách kịp thời.

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ, đối chiếu chương trình; thực hiện chuyên đề tháng... giải quyết những tồn tại, những vấn đề bất cập hoặc tổ chức hướng dẫn các phương pháp, kỹ thuật dạy học cho giáo viên trong tổ, đặc biệt cách dạy các nội dung mang tính tích hợp, các cụm chuyên đề học tập...

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc sơ kết, tổng kết, đánh giá những việc đã làm, chưa làm được của tháng trước, kỳ trước, năm trước... từ đó có kế hoạch, xây dựng các nội dung công việc của kỳ tiếp theo một cách khoa học, hợp lý, có phân công, phân nhiệm cụ thể.

- Ngoài giáo dục toàn diện, tổ chuyên môn cần có những biện pháp quyết liệt, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; đẩy mạnh đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, đổi mới phương pháp bồi dưỡng GV...

- Chú trọng hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn, đổi mới cách sinh hoạt theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, vì sự tiến bộ của các thành viên.

### ***2.5. Tham gia tốt các hội thi***

- Tham gia các đợt hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi. Coi đây là một hoạt động giáo dục trọng tâm, thường niên là dịp để giáo viên trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao tay nghề, nhất là đối với các giáo viên trẻ.

- Học sinh tham gia đầy đủ các hội thi do các cấp tổ chức, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, nhằm phát hiện và bồi dưỡng nhân tài.

- Hội thi giáo viên giỏi cấp trường: Có ít nhất từ 2 đến 3 giáo viên/tổ chuyên môn tham gia.

- Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi do ngành tổ chức

- Song song với giáo dục đại trà, nhà trường chú trọng công tác bồi dưỡng HSG, tổ chức chọn học sinh giỏi, có năng khiếu để bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về chất lượng.

- Qua quá trình học tập đầu năm học, kết hợp với kết quả năm học trước, các giáo viên phụ trách các đội tuyển căn cứ vào kết quả học tập trên lớp, kết quả kiểm tra khảo sát thành lập đội tuyển học sinh giỏi bộ môn mình phụ trách.

- Trong quá trình bồi dưỡng, GV thường xuyên tổ chức khảo sát chất lượng học sinh ít nhất 3 lần vào đầu, giữa và cuối giai đoạn bồi dưỡng; bài kiểm tra cuối của giai đoạn bồi dưỡng vòng trường được nhà trường tổ chức theo hình thức tập trung để chọn đội tuyển tham gia kỳ thi cấp tỉnh có chất lượng, có chiều sâu. Giáo viên bồi dưỡng HSG có thể chủ động bổ sung thêm các em vào đội tuyển hoặc loại bỏ các em không có sự cố gắng. Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, biên soạn chương trình theo chuyên đề nâng cao sát với thực tiễn của đội tuyển với những chỉ tiêu, biện pháp cụ thể.

### **2.6. Giáo dục thể chất, an ninh quốc phòng, y tế học đường**

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế học đường. HS lớp 10 được lập hồ sơ và theo dõi sức khỏe suốt 3 năm học tại trường.

- 100% học sinh tham gia học môn giáo dục quốc phòng. Tham gia Hội thao Quốc phòng do Sở GD&ĐT tổ chức.

- Đẩy mạnh các phong trào thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ trong nhà trường. Tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục, thể thao do Sở và các cấp tổ chức.

### **3. Chỉ tiêu chất lượng các mặt giáo dục**

- Kết quả học tập: Tỷ lệ lên lớp sau khi kiểm tra lại đạt từ 99% trở lên (năm học 2023-2024 đạt 99,69%), trong đó học sinh đạt khá, tốt trên 55% (năm học 2023-2024 đạt 49,2%). Hạn chế học sinh chưa đạt dưới 1% (năm học 2023-2024 tỉ lệ 1,19%). Phần đầu có ít nhất 35 học sinh giỏi cấp tỉnh (năm học 2023-2024 có 32 học sinh đạt giải). Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Tỷ lệ trúng tuyển đại học, cao đẳng trên 95%.

- Kết quả rèn luyện: Trên 99% học sinh có hạnh kiểm khá, tốt (năm 2023-2024 đạt 98,9%); không có học sinh có hạnh kiểm chưa đạt (năm 2023-2024 tỉ lệ 0%).

- Có dự án tham gia cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp, cuộc thi KHKT cấp tỉnh, ngày hội Stem và đầy đủ các hội thi, cuộc thi khác do Sở tổ chức và có giải.

### **4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua**

- Thực hiện đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Ngành và các cấp triển khai như các phong trào thi đua “Hai tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”...; tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

- 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo, từ thiện, xã hội...

#### IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1208/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/08/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

##### **1. Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc**

- Tổ chức dạy học 07 môn bắt buộc cho học sinh: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và an ninh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương.

##### **2. Tổ chức dạy học phân hoá đối với các môn học, chủ đề học tập học sinh được lựa chọn và cụm chuyên đề học tập lựa chọn**

- Căn cứ vào tình hình đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhà trường xây dựng các nhóm phương án cho học sinh như sau:

###### **+ Khối 10: 03 nhóm**

*Nhóm 1:* Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học + Chuyên đề: Toán, Lý, Hóa

*Nhóm 2:* Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ công nghiệp + Chuyên đề: Toán, Hóa, Sinh

*Nhóm 3:* Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ nông nghiệp + Chuyên đề Văn, Địa, KTPL

###### **+ Khối 11: 04 nhóm**

*Nhóm 1:* Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ công nghiệp + Chuyên đề Toán, Lý, Hóa

*Nhóm 2:* Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học + Chuyên đề Toán, Lý, Hóa

*Nhóm 3:* Sinh học, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Tin học + Chuyên đề Toán, Văn, Địa

*Nhóm 4:* Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ trồng trọt, Tin học + Chuyên đề Toán, Văn, Địa.

###### **+ Khối 12: 05 nhóm**

*Nhóm 1:* Vật lý, Hóa học, Công nghệ công nghiệp, Tin học + Chuyên đề Toán, Lý, Hóa

*Nhóm 2:* Vật lý, Hóa học, Địa lý, Tin học + Chuyên đề Toán, Lý, Hóa

*Nhóm 3:* Hóa học, Sinh học, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ trồng trọt + Chuyên đề Toán, Hóa, Sinh

*Nhóm 4:* Vật lý, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Tin học + Chuyên đề Toán, Văn, Tin .

Nhóm 5: Sinh học, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ trồng trọt + Chuyên đề Toán, Văn, Công nghệ trồng trọt.

**Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục Chương trình lớp 10**

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Nhóm 1 (4 lớp) (10A1 đến 10A4)	Nhóm 2 (2 lớp) (10A5, 10A6)	Nhóm 3 (5 lớp) (10A7 đến 10A11)	Ghi chú
<b>Môn học bắt buộc</b>	Ngữ văn	105	3	3	3	
	Toán	105	3	3	3	
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng anh)	105	3	3	3	
	Lịch sử	52	1,5	1,5	1,5	<i>HK1. 2 tiết; HK2. 1 tiết;</i>
	GDTC	70	2	2	2	
	GDQP và AN	35	1	1	1	
<b>Môn học lựa chọn</b>	Địa lí	70	/	/	2	
	GDKT và PL	70	/	/	2	
	Vật lí	70	2	2	/	
	Hóa học	70	2	2	/	
	Sinh học	70	2	2	/	
	CN	70	/	2	2	
	Tin học	70	2	/	/	
	Âm nhạc	70	/	/	/	
	Mĩ thuật	70	/	/	/	
<b>Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)</b>	105	Chuyên đề Toán, Lý, Hóa  3	Chuyên đề Toán, Hóa, Sinh  3	Chuyên đề Văn, Địa, KTPL  3		

<b>Hoạt động giáo dục bắt buộc</b>	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	3	3	
<b>Nội dung giáo dục của địa phương</b>		35	1	1	1	
<b>Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)</b>		28,5	28,5	28,5	28,5	

**Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục Chương trình lớp 11**

<b>Nội dung giáo dục</b>		<b>Số tiết/năm học/lớp</b>	<b>Nhóm 1 (2 lớp) (11A1 11A2)</b>	<b>Nhóm 2 (4 lớp) (11A3 đến 11A6)</b>	<b>Nhóm 3 (3 lớp) (11A7 đến 11A9)</b>	<b>Nhóm 4 (2 lớp) (11A10, 11A11)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Môn học bắt buộc</b>	Ngữ văn	105	3	3	3	3	
	Toán	105	3	3	3	3	
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng anh)	105	3	3	3	3	
	Lịch sử	52	1,5	1,5	1,5	1,5	<i>HK 1.1 tiết; HK 2.2 tiết;</i>
	GDTC	70	2	2	2	2	
	GDQP và AN	35	1	1	1	1	
<b>Môn học lựa chọn</b>	Địa lí	70	/	/	/	2	
	GDKT và PL	70	/	/	2	2	
	Vật lí	70	2	2	/	/	
	Hóa học	70	2	2	/	/	
	Sinh học	70	2	2	/	/	

	CN	70	2	/	/	2	
	Tin học	70	/	2	2	/	
	Âm nhạc	70	/	/	/	/	
	Mĩ thuật	70	/	/	/	/	
<b>Chuyên đề học tập lựa chọn</b> (3 cụm chuyên đề)		105	Chuyên đề Toán, Lý, Hóa 3	Chuyên đề Toán, Lý, Hóa 3	Chuyên đề Toán, Văn, Địa 3	Chuyên đề Toán, Văn, Địa 3	
<b>Hoạt động giáo dục bắt buộc</b>	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	3	3	3	
<b>Nội dung giáo dục của địa phương</b>		35	1	1	1	1	
<b>Số tiết học trung bình/tuần</b> (không kể các môn học tự chọn)		<b>28,5</b>	<b>28,5</b>	<b>28,5</b>	<b>28,5</b>	<b>28,5</b>	

**Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục Chương trình lớp 12**

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp	Nhóm 1 (3 lớp) (12A11 12A3)	Nhóm 2(1 lớp) 12A4	Nhóm 3 (1 lớp) 12A5	Nhóm 4 (4 lớp) (12A6, 12A9)	Nhóm 5 (2 lớp) (12A10, 12A11)	Ghi chú
<b>Môn học bắt buộc</b>	Ngữ văn	105	3	3	3	3	3	
	Toán	105	3	3	3	3	3	
	Ngoại ngữ 1	105	3	3	3	3	3	
	Lịch sử	52	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	HKI . 2 tiết; HKI I. 1 tiết;



(không kể các môn học tự chọn)							
--------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

### **3. Sử dụng các hình thức tổ chức dạy học**

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học.
- Kết hợp giữa hình thức dạy học trên lớp với hình thức dạy học theo chủ đề, dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp...

### **4. Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

- Các hoạt động hướng đến cá nhân, xã hội, tự nhiên, cộng đồng.
- Các hoạt động phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp với 4 loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt chủ nhiệm, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động Câu lạc bộ...

### **5. Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng**

Nhà trường tổ chức dạy học chính khóa vào buổi sáng. Buổi chiều dành cho các hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, ôn thi tốt nghiệp THPT, các hoạt động bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh, hoạt động văn hóa, văn nghệ...

### **6. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ**

#### **6.1. Hoạt động ngoại khóa:** Mỗi tháng tổ chức 01 hoạt động. Cụ thể:

- Tháng 9/2024: Ngoại khóa An toàn giao thông, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội (Phối hợp với Huyện Đoàn và Công an huyện Di Linh). Ngoài hoạt động ngoại khóa này, công tác ATGT được tiếp tục thực hiện xuyên suốt trong cả năm học.
- Tháng 10/2024: Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Hội Thanh niên, Hội Liên hiệp PNVN và tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời.
- Tháng 11/2024: Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tổ chức Lễ kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam
- Tháng 12/2024: Tổ chức phát động phong trào học Tiếng Anh trong nhà trường. Kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt nam, ngày Quốc phòng toàn dân.
- Tháng 01/2025: Kỷ niệm ngày Học sinh sinh viên; tổ chức Hội trại và các hoạt động “Mừng Đảng, Mừng Xuân Ất Ty năm 2025”.
- Tháng 02/2025: Tổ chức giải bóng đá nữ học sinh.
- Tháng 3/2025: Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3.
- Tháng 4/2025: Tổ chức ngày Hội STEM, hoạt động TDTT
- Tháng 5/2025: Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.



- Tháng 6/2025: Tổ chức Lễ Tri ân, trưởng thành cho học sinh lớp 12.
- Tháng 7, 8/2025: Hoạt động hè tại địa phương

## **6.2. Hoạt động Câu lạc bộ**

- Kiện toàn, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ gồm: Câu lạc bộ bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, Tennis; Câu lạc bộ Tiếng Anh; Câu lạc bộ Kỹ năng sống; Câu lạc bộ Văn nghệ; Câu lạc bộ STEM; Câu lạc bộ Tin học....

- Xúc tiến thành lập mới, đưa vào hoạt động các loại hình câu lạc bộ liên quan đến các môn học và hoạt động giáo dục.

## **4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường, phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh, tăng cường các hoạt động ngoại khóa (CLB Tiếng Anh, tổ chức đố vui, kể chuyện bằng tiếng anh, làm báo tường, các cuộc thi hùng biện bằng tiếng Anh; Góc tiếng Anh (English Corner), tham gia các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, hội trại tiếng Anh... do cấp trên tổ chức) vừa tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội giao tiếp vừa gây hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh;

- Tổ chức tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn của Tổ Tiếng Anh, tổ chức các hoạt động, rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh; chú trọng công tác kiểm tra, Ban Giám Hiệu nhà trường cùng tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ, thăm lớp đối với giáo viên bộ môn; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ; tăng cường sử dụng trang bị thiết bị dạy học môn ngoại ngữ, hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học ngoại ngữ trên internet để tăng cường các kỹ năng;

## **5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng dẫn; tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

## V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Trái buổi dành cho các hoạt động ngoại khóa; các chương trình tăng cường, mở rộng như: bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp, phụ đạo học sinh yếu; tổ chức các hoạt động về sinh hoạt chuyên môn, các chuyên đề giáo dục; các hoạt động thể dục, thể thao, văn nghệ...

Buổi	Tiết	Bắt đầu	Kết thúc
<b>Sáng</b>	<b>SHL</b>	07 giờ 00	07 giờ 15
	<b>1</b>	07 giờ 15	08 giờ 00
	<b>2</b>	08 giờ 05	08 giờ 50
	<b>3</b>	09 giờ 05	09 giờ 50
	<b>4</b>	09 giờ 55	10 giờ 40
	<b>5</b>	10 giờ 45	11 giờ 30
<b>Chiều</b>	<b>SHL</b>	12 giờ 45	13 giờ 00
	<b>1</b>	13 giờ 15	13 giờ 45
	<b>2</b>	13 giờ 50	14 giờ 35
	<b>3</b>	14 giờ 50	15 giờ 35
	<b>4</b>	15 giờ 40	16 giờ 25
	<b>5</b>	16 giờ 30	17 giờ 15

## VI. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NĂM HỌC

*(Đính kèm file KHGD tổng hợp theo tổ, nhóm bộ môn năm học 2024-2025).*

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Công tác quản lý, chỉ đạo

#### 1.1. Hiệu trưởng

Hiệu trưởng là người lãnh đạo và đứng đầu nhà trường, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo Điều lệ trường phổ thông và quy định của pháp luật. Là người chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục Đào tạo và cấp trên về toàn bộ công việc thuộc chức năng thẩm quyền của mình, kể cả khi phân công hoặc uỷ nhiệm cho Phó hiệu trưởng hoặc các thành viên khác trong nhà trường. Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng; Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách;

Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

Tham gia giảng dạy 02 tiết/ tuần theo đúng quy định về định mức giảng dạy đối với Hiệu trưởng.

### **1.2. Phó Hiệu trưởng**

Phó Hiệu trưởng là người cùng Hiệu trưởng chỉ đạo những lĩnh vực công tác của trường do Hiệu trưởng phân công, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

Tham gia giảng dạy 04 tiết/ tuần theo đúng quy định về định mức giảng dạy đối với phó hiệu trưởng.

### **1.3. Tổ trưởng chuyên môn**

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ; đánh giá, xếp loại và đề xuất khen thưởng, kỉ luật giáo viên thuộc tổ mình quản lý.

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn;

Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

## **2. Công tác kiểm tra, giám sát**

Hiệu trưởng nhà trường tổ chức phổ biến mục đích, mục tiêu, nội dung, hình thức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đến toàn bộ CB-GV-NV.

- Mục đích kiểm tra, giám sát: Kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực trong thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục để phát huy; những hạn chế để có tác động điều chỉnh kịp thời, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chất lượng chương trình giáo dục.

- Phương thức kiểm tra, giám sát:

+ Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, tổ chuyên môn.

+ Qua tiếp nhận, phản ánh của giáo viên, tổ chuyên môn. Kiểm tra thông qua đối thoại trực tiếp với giáo viên, nhân viên, với học sinh và CMHS.

+ Kiểm tra sổ ghi đầu bài

+ Dự giờ thăm lớp

- Các Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát các nội dung được phân công, ủy quyền.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra nội bộ trường học, chú ý khâu tự kiểm tra, điều chỉnh.

## **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các tổ chuyên môn, các bộ phận và cá nhân thực hiện đầy đủ, kịp thời, chế độ thông tin, báo cáo với lãnh đạo trường về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường THPT Di Linh năm học 2024-2025. Đề nghị tất cả CB,GV,NV và HS thực hiện nghiêm túc, trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi, góp ý trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với tình hình thực tế./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở GDĐT Lâm Đồng;
- BGH;
- Các đoàn thể;
- Tổ CM;
- Toàn thể CBGVNV;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**

**Cao Xuân Tuấn**